

Số: 239/2021/QĐST-HNGĐ

Sơn Dương, ngày 08 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 359/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021, về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh **Khúc Văn N** - Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

**Bị đơn:** Chị **Đinh Thị K** - Sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1, khoản 2 Điều 81; Điều 82; khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 6 Điều 19; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Khúc Văn N và chị Đinh Thị K; Anh N và chị K cùng trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Khúc Văn N và chị Đinh Thị K thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Khúc Văn N và chị Đinh Thị K thỏa thuận nhất trí giao cháu Khúc Hoàng A – Sinh ngày: 23/7/2015 cho anh Khúc Văn N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Tuấn trưởng thành, đủ

18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, kể từ ngày 31/8/2021. Chị Đinh Thị K không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn.

- **Về tài sản chung và công nợ:** Anh Khúc Văn N và chị Đinh Thị K xác định không có tài sản chung và công nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Khúc Văn N và chị Đinh Thị K thỏa thuận nhất trí để anh Khúc Văn N chịu 150.000<sup>d</sup> án phí sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000<sup>d</sup> theo biên lai số AA/2019/0003915 nộp ngày 01/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh Khúc Văn N 150.000<sup>d</sup> tiền chênh lệch tạm ứng án phí.

Chị Đinh Thị K không phải chịu án phí.

***3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Z, huyện R,
- tỉnh W;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Việt Cường**